

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU T
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày 17-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU T, TỈNH TÂY NINH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vân;

Bà Trần Thị Ngoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Ngọc Minh T, sinh năm 1995 tại Tây Ninh.

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc Minh T1 (chết) và bà Trần Thị D; vợ, con: chưa có; tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 05/11/2021 Ủy ban nhân dân xã T Long, huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định số 07/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với bị cáo Võ Ngọc Minh T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian giáo dục là 03 tháng, kể từ ngày 05/11/2021 đến ngày 05/02/2022.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/3/2022 đến ngày 17/5/2022. Bị cáo tại ngoại có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Thành N (Năm B), sinh năm 1963; trú tại: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh (có đơn vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên bị cáo Võ Ngọc Minh T và Võ Văn Q, sinh năm 1995, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh rủ nhau tìm tài sản để trộm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Khoảng 23 giờ ngày 16/12/2021, T lấy cây kéo màu đen, bằng kim loại, cán bọc nhựa màu đen tại nhà của Q bỏ vào túi quần và cả hai đi bộ từ nhà Q đến nhà của ông Nguyễn T N, sinh năm 1963, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh để tìm tài sản lấy trộm. Tại đây, do nhà của ông N không có người nên cả 2 lén lút leo qua hàng rào đi vào trong và phát hiện phía sau nhà gần bồn nước có 01 camera được lắp đặt nên T leo lên bồn nước dùng kéo cắt dây nối camera và đưa cho Q giữ. Sau đó, cả 2 đi vòng từ phía sau nhà lên phía trước thì phát hiện 01 camera lắp đặt phía trên cây cột đầu tiên của mái hiên nhà nên T leo lên dùng kéo cắt dây nối lấy camera và đưa cho Q giữ. T và Q tiếp tục phát hiện 01 camera được lắp đặt bên hông nhà, gần cửa ra vào nên T dùng cây thang có sẵn tại nhà leo lên dùng kéo cắt dây nối lấy camera và đưa cho Q giữ. Sau khi trộm xong, Q mang 03 camera trộm đem về nhà cất giấu, T đi về nhà. Đến ngày 19/12/2021, T đến nhà Q lấy 03 camera bỏ vào bịch nylon màu đen đem ra gốc cây xanh phía trước nhà của Q cất giấu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Công an xã T Long mời bị cáo T và Q về làm việc và cả 2 thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 29/11/2020, bị cáo T bị Công an xã T Long ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 106/QĐ-XPVPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Tính đến ngày 16/12/2021 T chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Võ Văn Q không có tiền án, tiền sự.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐG ngày 22/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh kết luận:

- 01 (một) camera màu trắng, nhãn hiệu HIKVISION, Model: DS-2CE16DOT-IR, số SN: C66950076 (đã qua sử dụng), tại thời điểm định giá ngày 16/12/2021 có giá trị là 577.000 đồng;

- 01 (một) camera màu trắng, nhãn hiệu HIKVISION, Model: DS-2CE16DOT-IR, số SN: C66950075 (đã qua sử dụng), tại thời điểm định giá ngày 16/12/2021 có giá trị là 577.000 đồng;

- 01 (một) camera màu trắng, nhãn hiệu HIKVISION, Model: DS-2CE16DOT-IR, số SN: C66950100 (đã qua sử dụng), tại thời điểm định giá ngày 16/12/2021 có giá trị là 577.000 đồng.

* Về trách Nệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn T N đã nhận lại tài sản mất trộm và không có yêu cầu bồi thường.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đã trả lại tài sản bị mất trộm là 03 camera cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Thành N. Đối với cây kéo bị cáo T dùng để lấy trộm camera đã vứt bỏ sau khi thực hiện hành vi, nên không thu giữ được.

* Về kê biên tài sản: Qua xác minh bị cáo không có tài sản nên không kê biên.

Đối với Võ Văn Q có hành vi trộm cắp tài sản cùng bị cáo T. Do Q chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản và tài sản trộm cắp chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành chuyển hồ sơ cho Công an xã Thành Long xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKSCT ngày 29/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Võ Ngọc Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Ngọc Minh T từ 06 (sáu) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Ngọc Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Khoảng 23 giờ ngày 16/12/2021 tại nhà của bị hại ông Nguyễn Thành N thuộc ấp Thành Tân, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, lợi dụng sự vắng mặt của bị hại, bị cáo cùng Võ Văn Q đã lén lút lấy trộm tài sản là 03 camera của bị hại. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 1.731.000 đồng, tuy giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, nhưng do bị cáo T đã bị

Công an xã Thành Long xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 29/11/2020 về hành vi trộm cắp tài sản, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Nên hành vi trộm cắp tài sản lần này của bị cáo đủ yếu tố cấu T tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho ông Nguyễn T N: 01 (một) camera màu trắng, nhãn hiệu HIKVISION, Model: DS-2CE16DOT-IR, số SN: C66950076 (đã qua sử dụng); 01 (một) camera màu trắng, nhãn hiệu HIKVISION, Model: DS-2CE16DOT-IR, số SN: C66950075 (đã qua sử dụng) và 01 (một) camera màu trắng, nhãn hiệu HIKVISION, Model: DS-2CE16DOT-IR, số SN: C66950100 (đã qua sử dụng). Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông N.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 2 Điều 35; khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy Nên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc Minh T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng:

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Thành N: 01 (một) camera màu trắng, nhãn hiệu HIKVISION, Model: DS-2CE16DOT-IR, số SN: C66950076 (đã qua sử dụng); 01 (một) camera màu trắng, nhãn hiệu HIKVISION, Model: DS-2CE16DOT-IR, số SN: C66950075 (đã qua sử dụng) và 01 (một) camera màu trắng, nhãn hiệu HIKVISION, Model: DS-2CE16DOT-IR, số SN: C66950100 (đã qua sử dụng).

4. Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu T;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu T;
- Phòng PV 06;
- Công an huyện Châu T;
- Thi hành án HS.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Phượng

